TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/DS-ST
Ngày: 22-02-2024
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Nhật Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Chiến;
2. Ông Phan Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hải – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Khổng Thị Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 697/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về Tranh chấp Hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST – DS ngày 16 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2024/QĐST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978; Địa chỉ cư trú: Tổ 18, ấp Bến Cừ, xã Ninh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh Cao Quốc T1, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 239 ấp Bến Cừ, xã Ninh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh (Theo văn bản uỷ quyền ngày 18/9/2023) (*vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*).

2. Bị đơn: Chị Lê Thị C, sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú: Tổ 18, ấp Bến Cừ, xã Ninh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25-9-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Chị Nguyễn Thị T có mở tiệm tạp hoá buôn bán các nhu yếu phẩm là gạo, muối, dầu ăn, bia.... Do có mối quen hệ quen biết là hàng xóm nên chị T có cho

chị Lê Thị C mua thiếu gạo, đường, bột ngọt, bia... từ tháng 01/2021 đến năm 2023 với tổng số tiền 20.212.000 đồng. Chị T nhiều lần yêu cầu chị C trả tiền mua hàng còn thiếu nhưng chị C không trả.

Tại biên bản hoà giải ngày 07/9/2023 tại Nhà văn hoá ấp Bến Cừ, chị C xin được trả dần mỗi tháng 500.000 đồng nhưng chị T không đồng ý và chị T yêu cầu trả 5.000.000 đồng/tháng thì chị C không đồng ý và từ đó đến nay cũng không trả được số tiền nào cho chị T.

Do đó nay chị T khởi kiện yêu cầu chị C trả số tiền mua hàng còn thiếu là 20.212.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn chị Lê Thị C vắng mặt, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo quy định tại Khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng Dân sự nhưng không đến Tòa làm việc, không nộp bản tự khai và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ có liên quan trong vụ án cho Tòa án nên không ghi lời trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh:

+ Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ theo Điều 430, 434, 440 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị HĐXX:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T về việc yêu cầu chị Lê Thị C trả số tiền mua hàng 20.212.000 đồng. Ghi nhận chị T không yêu cầu tính lãi.

- Các đương sự chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T khởi kiện đối với bị đơn chị Lê Thị C về việc "Tranh chấp Hợp đồng mua bán". Do chị C đang cư trú tại huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Châu Thành theo quy định tại các Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Bị đơn chị Lê Thị C được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Tại biên bản hoà giải ngày 07/9/2023 tại Ấp Bến Cừ (Bút lục 04-05) thể hiện nội dung chị C còn nợ tiền mua hàng hoá của chị T với số tiền là 20.212.000 đồng. Quá trình làm việc, Toà án mời nhiều lần nhưng chị C không đến và không cho ý kiến. Do đó, việc chị T khởi kiện yêu cầu chị C trả số tiền mua hàng còn thiếu 20.212.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật theo quy định tại các điều 434, 440 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận chị T không yêu cầu tính lãi.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là phù hợp nên ghi nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Khoản 1, 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Chị Nguyễn Thị T không phải chịu án phí, hoàn trả cho chị T số tiền tạm ứng án phí 655.000 đồng theo Biên lai thu số 0019211 ngày 17-10-2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Chị Lê Thị C phải chịu 1.010.600 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 434, 440 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán" đối với chị Lê Thị C.

Chị Lê Thị C có nghĩa vụ thanh toán cho chị Nguyễn Thị T số tiền 20.212.000 (Hai mươi triệu hai trăm mười hai ngàn) đồng.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị C chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng chị C còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị T không phải chịu án phí, hoàn trả cho chị T số tiền tạm ứng án phí 655.000 đồng theo Biên lai thu số 0019211 ngày 17-10-2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Chị Lê Thị C phải chịu 1.010.600 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND. TTN;
-VKSND. Huyện CT;
- CC.THADS huyện CT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Nhật Lam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Chiến Phan Văn Hoàng Trương Nhật Lam

Nơi nhận:
- TAND. TTN;
-VKSND. Huyện CT;
- CC.THADS huyện CT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Nhật Lam

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND. TTN;
-VKSND. TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Nhật Lam

Nơi nhận:
- TAND. TTN;
-VKSND. TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Nhật Lam

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND. TTN;
-VKSND. TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Nhật Lam

Nơi nhận:
- TAND. TTN;
-VKSND. TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Nhật Lam